

Số: 73 /KH-BCĐLNATTP

Cửa Lò, ngày 05 tháng 4 năm 2018

**KẾ HOẠCH  
Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018**

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/05/2016 về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm, trong đó, Thủ tướng yêu cầu các Bộ, Ngành tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến rõ nét nhằm bảo đảm an toàn, vệ sinh đối với các loại thực phẩm tươi sống và xử lý dứt điểm việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, sản xuất, chế biến thực phẩm.

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-BCĐTUVSATTP ngày 13/3/2017 của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh ATTP về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018.

Căn cứ thực tế công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thị xã Cửa Lò trong thời gian qua và dự báo diễn biến tình hình năm 2018. Ban Chỉ đạo Liên ngành An toàn thực phẩm Thị xã ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) như sau:

**I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2018**

Nhằm tiếp nối các kết quả đã đạt được trong năm 2017, căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn Thị xã Cửa Lò, chủ đề của Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 là :

**“ Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”**

**II. MỤC TIÊU**

1. Tăng cường công tác giáo dục, truyền thông, thông tin chính xác kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

### **III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**

- Thời gian: 15/04/2018 đến 15/5/2018.

- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn Thị xã.

### **IV. CÁC HOẠT ĐỘNG**

Ngoài các hoạt động thường xuyên bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, “Tháng hành động” năm 2018 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông đẩy mạnh các hoạt động vì chất lượng ATTP và chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể và các bệnh truyền qua thực phẩm do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn nói chung và do sử dụng rượu, rau, thịt, thủy sản tươi sống nói riêng.

Gán trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương và các đoàn thể chính trị xã hội trong đảm bảo an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Với chủ đề chính của năm 2018 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

#### **1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”**

**1.1. Tại Thị xã:** Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động ATTP cấp Thị xã; Các thành viên Ban chỉ đạo Liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm Thị xã tham dự hội nghị, lễ phát động “Tháng hành động” năm 2018 của các phường.

**1.2. Tại các phường:** UBND các phường chủ trì tổ chức hội nghị hoặc Lễ phát động triển khai “Tháng hành động” năm 2018 ở các phường.

**Thời gian:** Từ ngày 15/4 đến 20/4/2018

#### **2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm**

##### **2.1. Hình thức, tổ chức truyền thông:**

- Tổ chức chiến dịch truyền thông về bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm:

Phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp về an toàn thực phẩm; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm và kiến thức khoa học về VSATTP, tác hại của thực phẩm không an toàn; giám sát, hướng dẫn các mô hình sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; mở rộng diện tích trồng rau an toàn, các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bảo đảm an toàn thực phẩm;

Tuyên truyền vận động nhân dân trong việc tổ giác các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng tạp chất, chất cấm, tiêu thụ, vận chuyển thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBND các cấp, trách nhiệm của cộng đồng bao gồm trách nhiệm của cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh, của người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm nói chung và bảo đảm an toàn rượu, thực phẩm rau, thịt, thủy sản tươi sống nói riêng.

- Ngành Y tế phối hợp với các phòng, ban ngành, tổ chức chính trị, xã hội tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm. Huy động hệ thống loa truyền thanh xã phường tham gia tuyên truyền an toàn thực phẩm.

## **2.2. Đối tượng ưu tiên truyền thông**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, Kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, trường học. .

- UBND các phường, tổ chức, cá nhân, sản xuất, chăn nuôi, chế biến thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, Chủ nhà hàng, Khách sạn quán ăn, siêu thị mini, chợ dân sinh, khu du lịch, khu công nghiệp.

- Người tiêu dùng.

## **2.4. Nội dung truyền thông**

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, điều kiện vệ sinh, cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm, vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động tại địa phương để đăng trên website của Thị xã.

## **3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017 (xem Phụ lục II).**

### **3.1. Tại Thị xã:**

Ban chỉ đạo liên ngành ATTP Thị xã tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của Thị xã trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm của các Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm 7 phường,

Tổ chức thanh kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu; cơ sở sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến từ rau, thịt trên địa bàn quản lý; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu; cơ sở sản xuất, kinh doanh, Dịch vụ ăn

uống, sơ chế, chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống, việc thực hiện các cam kết bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá kết quả việc thực hiện đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn.

### **3.2. Tại 7 phường**

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2018 và các văn bản hướng dẫn của BCĐLN ATTP Thị xã, các ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân, Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP các phường chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra Tháng hành động tại địa phương; tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nhỏ, lẻ, các quán ăn ( cơm, bún, cháo, phở, nhà hàng ăn uống bãi biển ), thức ăn đường phố ( các điểm bán xôi sáng, bánh mướt, xe đẩy bánh mỳ . . . ) theo phân cấp quản lý.

Xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm theo phân cấp quản lý trong sản xuất, kinh doanh rượu; sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến rau, thịt, thủy sản tươi sống, dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

### **4. Công tác báo cáo tổng kết Tháng hành động**

Kết thúc Tháng hành động năm 2018, Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP các địa phương và các Ban, ngành, đoàn thể liên quan, báo cáo kết quả hoạt động (theo mẫu 1 đính kèm) về Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thị xã (qua phòng Y tế Thị xã) trước ngày 25 tháng 5 năm 2018.

## **V. NGUỒN LỰC**

### **1. Kinh phí**

- Nguồn kinh phí được hỗ trợ của UBND Thị xã;
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

### **2. Tài liệu:**

- Địa tiếng: Thông điệp của Tháng hành động năm 2018.
- Địa hình: Thông điệp của Tháng hành động năm 2018.

## **VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI**

### **1. Cơ quan chủ trì**

#### **1.1. Tại Thị xã**

- Ban chỉ đạo liên ngành Thị xã về an toàn thực phẩm (phòng Y tế là cơ quan thường trực).

#### **1.2. Tại các phường:**

- Ban chỉ đạo liên ngành về Vệ sinh an toàn thực phẩm các phường
- Cơ quan thường trực: Trạm Y tế phường .

## 2. Cơ quan phối hợp

Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa-TT, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Tài chính KH, Thanh tra Thị xã, Công an, Thị Đài truyền thanh, Truyền hình Thị xã và các cơ quan có liên quan căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai Tháng hành động ATTP năm 2018.

## 3. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng

Ủy ban Mặt trận tổ quốc Thị xã; Hội Liên hiệp Phụ nữ ; Hội Nông dân; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu chiến binh...căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai Tháng hành động.

## VII. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

- Tại Thị xã: Trước ngày 25/03/2018
- Tại các phường: Trước ngày 30/03/2018
- 2. Cấp phát tài liệu: Trước ngày 30/03/2018
- 3. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 01/04 đến 15/05/2018.
- 4. Tổ chức Lễ phát động, Hội nghị, Hội thảo: Từ 15/04 đến 20/04/2018.
- 5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ 16/04 đến 15/05/2018.
- 6. Báo cáo, tổng kết: Từ 15/05 đến 30/05/2018. *lb*

### Nơi nhận:

- BCĐLNATTP Tỉnh (để b/c);
- Sở y tế (để b/c);
- TT Thị ủy, TT HĐND Thị (để b/c);
- Thành viên BCĐ Thị xã về ATTP;
- UBND các Phường;
- Lưu: VT, BCĐLNATTP.

*ab*

**KT TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ  
Nguyễn Thị Dung**

## PHỤ LỤC 1

### Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 73 /KH-BCĐLNVSATTP ngày 05 tháng 4 năm 2018)

#### I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2018:

##### “Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”

Tình hình an toàn thực phẩm còn phức tạp: Sử dụng chất cấm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm vẫn diễn ra ở nhiều nơi; một lượng lớn thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không bảo đảm an toàn vẫn lưu thông trên thị trường; thực phẩm nhập lậu vẫn diễn ra; điều kiện chăn nuôi, hạ tầng chợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở giết mổ còn nhiều yếu kém; sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không kiểm soát được an toàn vẫn còn chiếm tỷ trọng lớn; công nghệ chế biến lạc hậu; tình hình ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm diễn ra khá nghiêm trọng; yếu tố môi trường tự nhiên, môi trường sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa được quan tâm đúng mức. Để tồn tại những vấn đề nói trên, một trong những nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành các quy định pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa cao do sự nhận thức yếu kém, chạy theo lợi nhuận và cố tình vi phạm của một số tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, làm ảnh hưởng sức khỏe của người tiêu dùng.

Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, Ban chỉ đạo liên ngành ATTP về vệ sinh an toàn thực phẩm chọn chủ đề Tháng hành động vì ATTP năm 2018 là **“Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”**.

#### II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

### **III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG**

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
2. Chính quyền các cấp;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

### **IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG**

+ Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

+ Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn cả nước.

+ Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

+ Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

#### **1. Tổ chức, cá nhân, sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm nhỏ lẻ theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý ATTP, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến, phục vụ thực khách.

- Tuyên truyền cách bảo quản và phục vụ thực khách an toàn.

## **2. Chính quyền các cấp:**

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/3/2017 về ghi nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu ;

+ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công Thương về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương.



### **3. Người tiêu dùng thực phẩm**

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

### **V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG**

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động phát huy hệ thống đài truyền thanh ở phường, để tập trung chuyên tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, về ATTP, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế ) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

## VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2018

1. *Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018.*
2. *Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống không an toàn.*
3. *Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn.*
4. *Không sử dụng cồn công nghiệp để pha và sản xuất rượu cho người tiêu dùng.*
5. *Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.*
6. *Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.*
7. *Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.*
8. *Vì sức khỏe của bản thân, vì an sinh xã hội, không lạm dụng rượu bia.*
9. *Lựa chọn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe.*
10. *Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.*

**PHỤ LỤC 2**  
**Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành**  
**Trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018**  
**(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐLNATTP ngày tháng năm 2018)**

Căn cứ Kế hoạch số /KH-BCĐLNATTP ngày tháng năm 2018 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm Thị xã Cửa Lò về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2018;

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018, Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích:**

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 của các cấp, các ngành; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, trong đó tập trung vào việc tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

#### **2. Yêu cầu:**

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai đồng loạt trên địa bàn Thị xã, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Thị xã về vệ sinh an toàn thực phẩm.

### **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG**

#### **1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:**

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực

toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 9/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý ;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2018;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật như:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 06 năm 2010 ;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

- Nghị định 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu.

- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.
- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.
- Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn quản lý thực phẩm chức năng.
- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.
- Nghị định số 08/2018/ND-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.
- Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công thương về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.
- Thông tư số 34/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 03/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam và công bố mã HS đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.
- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.
- Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Thông tư số 06/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục, hàm lượng kháng sinh được phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm với mục đích kích thích sinh trưởng tại Việt Nam.

- Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Thông tư số 24/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với chợ đầu mối, đầu giá nông sản.

- Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi.

- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc kiểm tra cơ sở SXKD vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Thông tư số 12/2015/TT-BNNPTNT ngày 16/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn kiểm tra an toàn thực phẩm hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu.

- Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu.

- Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương và của liên Bộ về bảo đảm an toàn thực phẩm theo từng lĩnh vực cụ thể.

#### **Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:**

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hồ sơ công bố hợp quy/ công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm phải công bố, hồ sơ sản phẩm được cơ quan chức năng xác nhận (nếu có).

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại

Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Kiến nghị Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

### III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Phương pháp kiểm tra: Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.
- Thu thập tài liệu liên quan.
- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu.
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.
- Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm.
- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra yêu cầu UBND các phường, các Đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 13/CT-TTg và triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 của địa phương; đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu rượu, thực phẩm, rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống; đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý an toàn thực phẩm đối với rượu, thực phẩm tươi sống.

#### 2. Xử lý vi phạm

##### 2.1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ định một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## 2.2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công bố, ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

## IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN



### **A. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra**

Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm Thị xã giao các phòng, ban ngành : Y tế, Kinh tế, Công An, phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức 01 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể trên địa bàn.

### **B. Lấy mẫu kiểm nghiệm**

Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm của địa phương quy định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

### **C. Tiến trình thực hiện**

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

- Tại Thị xã: Trước ngày 30/03/2018

2. Triển khai thanh tra, kiểm tra tại cơ sở

2.1. Tại Thị xã:

- Tổ chức thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra: Trước ngày 10/4/2018.

- Thanh tra, kiểm tra tại các phường và các cơ sở: Từ 15/4/2018 - 15/5/2018.

2.2. Tại địa phương: Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2018 của Thị xã, Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các phường tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn và tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trước ngày **15/5/2018**.

### **3. Báo cáo kết quả**

- Báo cáo của UBND các phường thực hiện **theo mẫu 1**

- Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động của địa phương thực hiện **theo mẫu 1** (số liệu tính đến hết Tháng hành động) gửi về Chi Cục ATTP tỉnh trước ngày **25/5/2018**.

### **D. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại**

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.